

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:49/2021/HS-ST
Ngày 08-7-2021

NHÂN DANH

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tin.

Ông Lương Ngọc Biên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Linh Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh năm 1999 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn K và bà Lò Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn H; sinh năm 2000; địa chỉ: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.(vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Minh C; sinh năm 1982; địa chỉ: Khu 1, C, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T, sinh năm 1999, ở bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên có đến tổ dân phố M1, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang thuê nhà trọ để ở để làm nghề tự do tại khu công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quá trình đi làm việc, T thấy có một số người nghiện ma túy có nhu cầu mua để sử dụng, và biết việc bán ma túy có lợi nhuận cao, nên T nảy sinh ý định tìm mua ma túy đem về bán để kiếm lời. Biết ở khu vực chợ M có thể tìm mua được ma túy, khoảng 09 giờ ngày 16/3/2021, T đi bộ từ nhà trọ ở tổ dân phố M1, thị trấn Nénh đến khu vực chợ M tìm mua ma túy. Khi đi đến đoạn đường khu vực chợ M, T gặp một người thanh niên, T không biết tên, địa chỉ đứng ở bờ đường, biết người thanh niên này có ma túy bán, T đi đến gần và hỏi mua ma túy của người đó thì người thanh niên đó đồng ý, T đưa cho người thanh niên đó 900.000 đồng, người thanh niên đó cầm tiền bỏ đi một lúc sau quay lại đưa cho T 01 gói ma túy, T cầm ma túy mua được cất dấu vào người rồi đi về phòng trọ ở thôn M1 chia nhỏ số ma túy mua được thành 11 gói nhỏ để dễ bán. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T cất dấu 11 gói ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc để đem đi bán cho những người nghiện ma túy, khi T đi ra đến đầu khu vực tổ dân phố M1 thì gặp anh Lò Văn H, sinh năm 2000 ở bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên là bạn đang điều khiển xe mô tô 27B2-131.76 đến, T hỏi mượn xe mô tô của anh H đi có việc thì được anh H đồng ý. Mượn được xe, T điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường QL37 đang thi công, thuộc địa phận thôn G, xã N, huyện Yên Dũng để bán ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang đứng ở bờ đường thì gặp anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1982 ở khu 1, Cầu Tre, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đi đến, tưởng anh C là Công an, nên T bỏ chạy. Thấy khả nghi, anh C đuổi theo một đoạn thì thấy T lấy 11 gói ma túy trong túi quần bên phải rút ra đường, bỏ lại xe mô tô và bỏ chạy. Cùng lúc đó anh C điện báo Công an xã N đến lập biên bản thu giữ 01 xe mô tô BKS 27B2-131.76 và niêm phong 11 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều có chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, chuyển Công an huyện Yên Dũng để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 16/3/2021, biết hành vi phạm tội của mình bị phát hiện và đang bị điều tra, Lò Văn T đã đến cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đầu thú.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn T, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 16/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra Quyết định trưng cầu giám định gửi tới Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định các chất được thu giữ của Lò Văn T.

Tại bản Kết luận giám định số 491/KL-KTHS ngày 22/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“5 Trong phong bì ký hiệu “BG” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng (đựng trong 11 (mười một) gói giấy bạc màu trắng) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,393 gam, loại heroine.

Ngày 09/5/2021, Cơ quan điều tra đã trích xuất đưa T đến địa điểm T bỏ lại xe mô tô và nơi vứt ma túy để bỏ chạy. Kết quả T đã chỉ rõ vị trí vứt ma túy và để xe mô tô tại bờ đường Quốc lộ 37 đoạn đang thi công thuộc thôn G, xã N, huyện Yên Dũng.

Trong vụ án này, đối với: Lò Văn H có hành vi cho T mượn xe mô tô để T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi cho mượn xe, T chỉ nói đi có việc, anh H không biết T dùng xe của mình đi bán ma túy, ngoài lời khai không có chứng cứ khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì ký hiệu “BG” được niêm phong lại bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu; 01 xe mô tô BKS 27B2-131.76, số máy KC34E1159462, số khung 3704LY017624 và 01 đăng ký xe 27B2 – 13176 (phô tô) và 01 chứng minh nhân dân của Lò Văn H được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai nhận về T bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

-Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 25 tháng tù đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 16/3/2021.

-Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “BG” được niêm phong lại bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu.

+ Trả lại 01 xe mô tô BKS 27B2-131.76, số máy KC34E1159462, số khung 3704LY017624 ; 01 đăng ký xe mô tô BKS 27B2 – 13176 mang tên Lò Văn H (phô tô) và 01 chứng minh nhân dân của Lò Văn H cho Lò Văn H.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 BLTTHS xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét

xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 37, đoạn đường đang thi công thuộc khu vực thôn G, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Lò Văn T có hành vi tàng trữ 11 gói ma túy loại heroine có tổng khối lượng 0,393 gam mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì gặp anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1982 ở khu 1, Cầu T, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đi đến, tưởng là Công an đến bắt, nên T bỏ lại 11 gói ma túy cùng xe mô tô tại hiện trường bỏ chạy, anh C đã báo Công an xã N đến thu giữ T bộ tang vật. Cùng ngày Lò Văn T đến cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đầu thú.

Tổng số ma túy Lò Văn T tàng trữ mục đích để bán là 0,393 gam loại ma túy Heroine. T chưa kịp bán cho ai thì bị thu giữ.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo Lò Văn T theo khoản 1 điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này, đối với Lò Văn H có hành vi cho T mượn xe mô tô để T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi cho mượn xe, T chỉ nói đi có việc, anh H không biết T dùng xe của mình đi bán ma túy, ngoài lời khai không có chứng cứ khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3] Xét về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như nghiện hút, trộm cắp tài sản, cướp tài sản,...làm ảnh hưởng kinh tế. Là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an T trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T có nhân thân tốt.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng nào.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: Bị cáo đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có thời gian đi bộ đội nên được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

- Trong *phong bì ký hiệu “BG” đã được niêm phong gửi giám định*:

Chất cục bột màu trắng (đựng trong 11 gói giấy bạc màu trắng) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,393 gam, loại heroine. Đây là các chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 27B2-131.76 là xe T mượn của Hồng khi cho mượn xe, T chỉ nói đi có việc, anh H không biết T dùng xe của mình đi bán ma túy, ngoài lời khai không có chứng cứ khác nên trả lại xe mô tô BKS 27B2-131.76 cho anh H. Ngoài ra cần trả lại 01 đăng ký xe mô tô BKS 27B2 – 13176 mang tên Lò Văn H (phô tô) và 01 chứng minh nhân dân của Lò Văn H cho Lò Văn H.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do đó được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng

hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 02 năm 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 16/3/2021.

3. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “BG” được niêm phong lại bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã N.

+ Trả lại 01 xe mô tô BKS 27B2-131.76, số máy KC34E1159462, số khung 3704LY017624 ; 01 đăng ký xe mô tô BKS 27B2 - 13176 mang tên Lò Văn H (phô tô) và 01 chứng minh nhân dân của Lò Văn H cho Lò Văn H

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Anh

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;
Xử phạt bị cáo Lò Văn T tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/3/2021.
Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lò Văn T.
5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
*Tịch thu tiêu hủy:
- 01 *phong bì ký hiệu “BG” đã được niêm phong gửi giám định:*
Chất cục bột màu trắng (đựng trong 11 (mười một) gói giấy bạc màu trắng) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,393 gam, loại heroine (BL 41-42).**
* Trả lại 01 xe mô tô BKS 27B2-131.76 cho anh Lò Văn H.
5. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.
- 6 . Về quyền kháng cáo:
Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

